

Bản án số: 91/2017/HSST

Ngày: 23-8-2017

**NHÂN DANH  
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

**TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ HẢI PHÒNG**

***Với thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:***

*Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa:* Ông Lê Ngọc Phương

*Các Hội thẩm nhân dân:*

1. Bà Nguyễn Thị Luyện

2. Ông Đỗ Huy Hoàng

*Thư ký Tòa án ghi biên bản phiên tòa:* Bà Vũ Thị Thanh Vân - cán bộ Tòa án nhân dân thành phố Hải Phòng.

*Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Hải Phòng tham gia phiên tòa:*  
Ông Nguyễn Thế Văn - Kiểm sát viên.

Ngày 23 tháng 8 năm 2017, tại trụ sở Tòa án nhân dân thành phố Hải Phòng xét xử sơ thẩm Vụ án hình sự thụ lý số 104/HSST ngày 19 tháng 7 năm 2017 đối với bị cáo:

**A**, sinh năm 1971 tại Hải Phòng; ĐKNKTT và chỗ ở: Số 25/190 Đường B, phường C, quận D, thành phố Hải Phòng; nghề nghiệp: Lái xe; trình độ văn hóa: Lớp 12/12; con ông E, sinh năm 1942 và bà F, sinh năm 1947; có vợ là G, sinh năm 1976 và 02 con, con lớn sinh năm 1995, con nhỏ sinh năm 2003; tiền án, tiền sự: Không; bị áp dụng biện pháp ngăn chặn Cấm đi khỏi nơi cư trú; có mặt tại phiên tòa.

- Nguyên đơn dân sự: Công ty H; địa chỉ: Số 2, ngách 8, ngõ 293 I, tổ 50, phường J, quận K, thành phố Hà Nội. Người đại diện hợp pháp của nguyên đơn: Ông Z, giám đốc Công ty; vắng mặt tại phiên tòa.

**NHẬN THẤY:**

Bị cáo A bị Viện kiểm sát nhân dân thành phố Hải Phòng truy tố về hành vi phạm tội như sau:

Khoảng 16 giờ ngày 27/7/2016, A là lái xe của Công ty L được giao nhiệm vụ điều khiển xe ô tô container đầu kéo BKS 16M-8476, rơ moóc BKS 16R-4951 vận chuyển 01 container số TTNU8089374 bên trong chứa 2.400 kiện thịt trâu đông lạnh của Công ty H từ cảng Nam Hải Đình Vũ, quận Hải An, thành phố Hải Phòng đến cửa khẩu Pò Peo, tỉnh Cao Bằng.

Khoảng 23 giờ cùng ngày, A nảy sinh ý định trộm cắp hàng trong container nên gọi điện thoại cho M, sinh năm 1988, trú tại: Thôn N, xã O, huyện P, tỉnh Hải Dương bàn bạc cùng trộm cắp, M đồng ý. M hướng dẫn A đi đến khu vực thôn Y, xã X, huyện P, tỉnh Hải Dương sẽ có người ra đón. A tắt định vị và tiếp tục điều khiển xe ô tô theo chỉ dẫn của M đến khu vực Km 67 QL5 thuộc địa phận xã X, huyện P thì được 01 thanh niên ra tín hiệu dẫn xe ô tô của A vào trong nhà kho phía sau nhà hàng Huy Hoàng. Tại đây, M cùng 02 nam thanh niên (chưa rõ tên, tuổi, địa chỉ) dùng tuýp sắt, vạm tự chế bằng kim loại cạy mở cánh cửa container lấy 11 kiện hàng. Trong lúc nhóm của M lấy trộm hàng trong container, A lên cabin xe ngồi đợi. Sau khi lấy được 11 kiện hàng trong container, M đóng cánh cửa container lại như ban đầu và đưa cho A 4.400.000 đồng, A nhận tiền và tiếp tục điều khiển xe đi Cao Bằng giao hàng.

Tại bản kết luận định giá tài sản trong tố tụng hình sự số 173 ngày 24/4/2017 của Ủy ban nhân dân quận Lê Chân kết luận: 01 kiện thịt trâu đông lạnh trị giá 1.339.800 đồng.

Tại bản cáo trạng số 103/CT-VKS- P3 ngày 17 tháng 7 năm 2017, Viện kiểm sát nhân dân thành phố Hải Phòng truy tố A về tội “Trộm cắp tài sản” theo khoản 1 Điều 138 Bộ luật Hình sự

Tại phiên tòa, Kiểm sát viên vẫn giữ nguyên quan điểm truy tố bị cáo như nội dung bản cáo trạng đã nêu và đề nghị: Áp dụng khoản 1 Điều 138; điểm b, h, p khoản 1 Điều 46; Điều 60 Bộ luật Hình sự, xử phạt A: Từ 12 đến 15 tháng tù nhưng cho hưởng án treo. Thời gian thử thách từ 24 đến 30 tháng.

Miễn hình phạt bổ sung đối với bị cáo

Về dân sự: Bị cáo đã bồi thường đầy đủ cho Công ty H, Công ty H không yêu cầu bị cáo bồi thường thêm nên không đề nghị giải quyết.

Về vật chứng: Đề nghị Hội đồng xét xử tuyên tịch thu sung quỹ Nhà nước 01 chiếc điện thoại của bị cáo.

Căn cứ vào các chứng cứ và tài liệu đã được thẩm tra tại phiên tòa; căn cứ vào kết quả tranh luận tại phiên tòa, trên cơ sở xem xét đầy đủ, toàn diện chứng cứ, ý kiến của Kiểm sát viên, bị cáo và những người tham gia tố tụng khác,

### **XÉT THẤY:**

Tại phiên tòa, bị cáo thừa nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình như nội dung bản cáo trạng. Lời khai của bị cáo phù hợp với lời khai tại cơ quan điều tra, phù hợp với lời khai của nguyên đơn dân sự, người liên quan, kết luận định giá tài sản, phù hợp với những tài liệu, chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án, thể hiện:

Ngày 27/7/2016, sau khi A được Công ty L giao nhiệm vụ lái xe ô tô container đầu kéo BKS 16M-8476 bên trong chứa các kiện thịt trâu đông lạnh từ Hải Phòng đi cửa khẩu Pò Peo, tỉnh Cao Bằng để giao hàng. Lợi dụng sơ hở trong công tác giao nhận hàng, bị cáo đã bàn với M về việc trộm cắp. M đồng ý. Khoảng

23 giờ cùng ngày bị cáo cùng với M và một số đối tượng khác đã có hành vi lén lút phá kẹp chì và cánh cửa container chiếm đoạt 11 kiện thịt trâu đông lạnh trị giá 14.737.800 đồng của Công ty H thuê Công ty L vận chuyển nên có đủ căn cứ kết luận bị cáo A phạm tội “Trộm cắp tài sản” theo Điều 138 Bộ luật Hình sự

Tính chất vụ án tuy ít nghiêm trọng nhưng hành vi của bị cáo đã xâm phạm đến khách thể về quyền quản lý sở hữu tài sản của doanh nghiệp, làm ảnh hưởng đến tiến độ xuất khẩu hàng hóa ra nước ngoài, gây mất trật tự trị an, an toàn xã hội ở địa phương, gây lo lắng cho các doanh nghiệp trong kinh doanh, do vậy pháp luật cần phải xử lý nghiêm.

- Về tình tiết định khung hình phạt: Tài sản bị cáo trộm cắp trị giá 14.737.800 đồng nên bị cáo bị xét xử theo khoản 1 Điều 138 Bộ luật Hình sự.

- Về hình phạt:

Sau khi phạm tội bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải; tự nguyện bồi thường 60.000.000 đồng cho nguyên đơn dân sự; nhân thân chưa có tiền án, tiền sự, phạm tội lần đầu và thuộc trường hợp ít nghiêm trọng. Đây là các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm b, h, p Khoản 1 Điều 46 Bộ luật Hình sự.

Căn cứ vào tính chất, mức độ hành vi phạm tội, nhân thân và các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, cần xử bị cáo mức án trên khởi điểm của khung hình phạt và áp dụng Điều 60 Bộ luật Hình sự cho bị cáo được cải tạo ngoài xã hội, thể hiện sự khoan hồng của pháp luật

Do bị cáo có hoàn cảnh khó khăn nên miễn áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo

Về dân sự: Tại phiên tòa hôm nay nguyên đơn dân sự là Công ty H đã được Tòa án triệu tập họp lệ nhưng vắng mặt không có lý do. Tuy nhiên, tại cơ quan điều tra bị cáo đã bồi thường cho Công ty H 60.000.000 đồng, Công ty H không yêu cầu bị cáo phải bồi thường thêm khoản tiền nào khác nên Hội đồng xét xử không xem xét, giải quyết.

Về vật chứng: Cơ quan điều tra thu giữ của bị cáo 01 điện thoại Nokia màu đen. Tại phiên tòa bị cáo khai đã sử dụng chiếc điện thoại này để liên lạc việc trộm cắp nên cần tịch thu sung quỹ Nhà nước.

Bị cáo phải nộp tiền án phí theo quy định của pháp luật.

Đối với M và một số đối tượng cùng tham gia trộm cắp với A, cơ quan điều tra đã xác minh nhưng chưa ghi được lời khai nên cơ quan điều tra tách ra để tiếp tục điều tra xử lý sau là có căn cứ.

*Vì các lẽ trên,*

**QUYẾT ĐỊNH:**

1. Tuyên bố bị cáo A phạm tội "Trộm cắp tài sản".

Áp dụng khoản 1 Điều 138; điểm b, h, p khoản 1 Điều 46; Điều 60 Bộ luật Hình sự, xử phạt:

A:12 (mười hai) tháng tù nhưng cho hưởng án treo. Thời gian thử thách 24 (hai mươi tư) tháng kể từ ngày tuyên án.

Giao bị cáo cho UBND phường C, quận D, thành phố Hải Phòng giám sát, giáo dục trong thời gian thử thách.

Trong trường hợp người được hưởng án treo thay đổi nơi cư trú thì thực hiện theo quy định tại khoản 1 Điều 69 của Luật Thi hành án hình sự

2. Về xử lý vật chứng: Áp dụng Điều 41 Bộ luật Hình sự; Điều 76 Bộ luật Tố tụng hình sự .

- Tịch thu sung quỹ Nhà nước: 01 điện thoại Nokia màu đen, số Imel:357255/05/510378/1 (Đặc điểm chi tiết thể hiện tại biên bản bàn giao tang vật ngày 14/7/2017 tại Cục thi hành án dân sự thành phố Hải Phòng)

3. Về án phí: Bị cáo phải nộp 200.000 đồng (Hai trăm nghìn đồng) án phí hình sự sơ thẩm.

4. Về quyền kháng cáo: Bị cáo được quyền kháng cáo lên Tòa án nhân dân cấp cao tại Hà Nội trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Nguyên đơn dân sự (vắng mặt) được quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản sao bản án./.

**Nơi nhận:**

- TAND cấp cao;
- VKSND TP Hải Phòng;
- PV 27 Công an thành phố;
- Cục thi hành án Dân sự TPHP;
- Phòng KTNV & THA;
- Sở tư pháp TPHP;
- UBND phường C;
- Bị cáo;
- Lưu: HS; HCTP.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM**  
**Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa**

**Lê Ngọc Phương**